

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VĨNH LONG

TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN HUỆ

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN LỚP 10 THPT

NĂM HỌC 2026-2027

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
1	HSO268690065603	Nguyễn Tấn Tài	Nam	26/03/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy							Tuyển thẳng
2	HSO268690057533	Phan Minh Tâm	Nam	07/02/2009	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc							Tuyển thẳng
3	HSO268690079372	Trần Văn Phát Lộc	Nam	14/10/2010	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc							Tuyển thẳng
4	HSO268690067872	Lê Nguyễn Nhựt Cường	Nam	26/10/2010	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp							Tuyển thẳng
5	HSO268690078222	Phạm Thị Xuân Mai	Nữ	19/03/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	9.80	9.80	9.60	9.70	1	20.77	NV1
6	HSO268690065640	Lý Gia Huy	Nam	12/02/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	9.10	9.50	9.00	9.20	1	20.41	NV1
7	HSO268690048983	Nguyễn Lê Tường Vy	Nữ	07/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.50	8.60	8.70	8.60	1	19.93	NV1
8	HSO268690054112	Horn Ngọc Quế Trân	Nữ	27/06/2011	Khơ-me	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.40	8.20	8.10	8.20	1	19.79	NV1
9	HSO268690080158	Đàm Khánh Ngọc	Nữ	27/07/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	9.00	9.90	9.40	9.40		19.73	NV1
10	HSO268690048859	Trương Minh Đức	Nam	17/06/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	9.20	9.80	9.60	9.50		19.71	NV1
11	HSO268690049020	Trương Khánh Quỳnh	Nữ	24/06/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	9.10	9.20	9.40	9.20		19.65	NV1
12	HSO268690080710	Nguyễn Trung Nghị	Nam	09/01/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	9.10	9.90	9.30	9.40		19.64	NV1
13	HSO268690049259	Hồ Nguyễn Thuận Hòa	Nữ	10/06/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	9.40	9.90	9.30	9.50		19.59	NV1
14	HSO268690065570	Nguyễn Võ Phương Quyên	Nữ	10/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	9.60	9.40	9.50	9.50		19.59	NV1
15	HSO268690053351	Nguyễn Như Ngọc	Nữ	16/04/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	9.00	9.20	9.30	9.20		19.53	NV1
16	HSO268690083686	Chí Phúc Khang	Nam	22/02/2011	Hoa	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	8.20	7.10	7.80	7.70	1	19.53	NV1
17	HSO268690076319	Đỗ Trần Khánh Ngọc	Nữ	02/01/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	9.20	8.20	9.30	8.90		19.48	NV1
18	HSO268690051598	Nguyễn Thị Thúy Kiều	Nữ	20/02/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	9.30	9.20	9.30	9.30		19.46	NV1
19	HSO268690083169	Nguyễn Nhật Tân	Nam	04/07/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	9.50	8.90	9.50	9.30		19.45	NV1
20	HSO268690058871	Trần Nhật Minh	Nam	21/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	9.00	8.80	9.10	9.00		19.45	NV1
21	HSO268690048753	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Nữ	22/01/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.50	9.70	9.20	9.10		19.43	NV1
22	HSO268690064337	Đỗ Minh Nhựt	Nam	03/06/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	9.20	9.20	9.50	9.30		19.40	NV1
23	HSO268690051679	Võ Quỳnh Như	Nữ	31/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	9.00	9.60	8.90	9.20		19.36	NV1
24	HSO268690052047	Lao Nhật Khanh	Nam	27/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	8.30	9.30	9.20	8.90		19.33	NV1
25	HSO268690049533	Nguyễn Hà Nhựt Anh	Nam	04/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.90	8.90	8.90	8.90		19.32	NV1
26	HSO268690049252	Nguyễn Ngọc Lan Phương	Nữ	29/11/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	9.10	9.60	8.10	8.90		19.30	NV1
27	HSO268690048879	Nguyễn Đắc Sang	Nam	01/11/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.70	9.40	9.10	9.10		19.29	NV1
28	HSO268690051996	Nguyễn Thị Hoàng Lan	Nữ	08/02/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	9.10	9.10	9.40	9.20		19.27	NV1

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
29	HSO268690081150	Huỳnh Minh Phát	Nam	11/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.70	8.90	8.60	8.70		19.25	NV1
30	HSO268690083740	Cao Thành Phát	Nam	14/09/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	8.50	10.00	9.30	9.30		19.24	NV1
31	HSO268690078985	Mai Hồng Yến Vy	Nữ	15/07/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	9.50	8.60	9.00	9.00		19.21	NV1
32	HSO268690062089	Nguyễn Khánh Phương	Nữ	25/07/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.40	9.20	9.30	9.00		19.18	NV1
33	HSO268690052683	Trần Ngọc Nhi	Nữ	09/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.20	8.50	8.80	8.50		19.18	NV1
34	HSO268690049226	Nguyễn Hữu Phát	Nam	31/07/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.20	9.70	8.70	8.90		19.15	NV1
35	HSO268690071630	Lê Khánh Đăng	Nam	26/01/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.80	9.20	9.80	9.30		19.12	NV1
36	HSO268690049251	Nguyễn Hoàng Ngọc Vy	Nữ	28/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.90	8.40	8.60	8.60		19.10	NV1
37	HSO268690061096	Huỳnh Ngọc Thúy Vy	Nữ	11/11/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	9.10	8.90	9.30	9.10		19.08	NV1
38	HSO268690067975	Danh Võ Thanh Nguyên	Nam	23/01/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	9.70	8.30	9.70	9.20		19.07	NV1
39	HSO268690060485	Nguyễn Gia Bảo	Nam	05/03/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.60	9.70	9.30	8.90		19.07	NV1
40	HSO268690048852	Đỗ Hà Minh Thư	Nữ	20/03/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.80	8.80	9.10	8.60		19.06	NV1
41	HSO268690063373	Trần Cao Hoàng Phú	Nam	16/04/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.90	8.60	8.30	8.30		19.06	NV1
42	HSO268690052049	Nguyễn Thị Bảo Thi	Nữ	17/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.50	8.20	9.20	8.60		19.03	NV1
43	HSO268690050014	Trần Thị Mỹ Duyên	Nữ	14/04/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.80	8.70	8.00	8.50		19.03	NV1
44	HSO268690049590	Nguyễn Phú Hưng	Nam	11/11/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.10	9.00	8.10	8.40		19.03	NV1
45	HSO268690059851	Nguyễn Bảo Lâm	Nam	02/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.70	8.10	8.80	8.20		19.02	NV1
46	HSO268690071743	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	Nữ	26/05/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.70	9.90	9.10	8.90		18.97	NV1
47	HSO268690083607	Vũ Khánh Vy	Nữ	10/07/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.50	9.60	8.80	8.60		18.96	NV1
48	HSO268690049769	Phan Nguyễn Anh Thơ	Nữ	16/06/2010	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.00	7.60	9.00	8.20		18.95	NV1
49	HSO268690069935	Danh Thị Ngọc Thùy	Nữ	04/09/2011	Khơ-me	Trường THCS Tiên Thủy	7.30	7.50	7.50	7.40	1	18.95	NV1
50	HSO268690091348	Nguyễn Gia Huy	Nam	02/07/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.90	9.40	9.80	9.40		18.93	NV1
51	HSO268690077629	Nguyễn Thị Ngọc Hương	Nữ	06/11/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.30	8.20	6.20	7.20	1	18.93	NV1
52	HSO268690060756	Nguyễn Nhật Minh Khoa	Nam	03/08/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.00	9.60	8.60	8.40		18.89	NV1
53	HSO268690049013	Phạm Ngọc Yến Nhi	Nữ	09/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.30	8.40	7.90	8.20		18.89	NV1
54	HSO268690066048	Nguyễn Ngọc Thảo	Nữ	08/01/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	9.50	7.30	9.00	8.60		18.87	NV1
55	HSO268690081167	Nguyễn Lê Yến Nhi	Nữ	26/09/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.30	8.80	8.50	8.20		18.87	NV1
56	HSO268690078618	Phạm Nguyễn Thảo Nhi	Nữ	12/05/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	8.30	9.30	9.40	9.00		18.86	NV1
57	HSO268690049522	Nguyễn Ngọc Thùy Trâm	Nữ	28/10/2010	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.40	8.00	8.40	8.30		18.86	NV1
58	HSO268690078996	Lê Bùi Hải Yến	Nữ	25/07/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.50	7.70	8.50	7.90		18.85	NV1

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
59	HSO268690069071	Võ Tấn Đạt	Nam	09/01/2010	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	6.70	6.50	6.90	6.70	1,5	18.85	NV1
60	HSO268690067658	Hồ Ngọc Tường Vy	Nữ	31/05/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.60	9.90	8.30	8.60		18.84	NV1
61	HSO268690063662	Nguyễn Tâm Đắc	Nam	09/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.90	8.20	8.30	8.10		18.83	NV1
62	HSO268690056773	Nguyễn Lâm Tuấn	Nam	11/06/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	8.00	8.40	7.30	7.90		18.83	NV1
63	HSO268690064349	Đỗ Hiếu Nghĩa	Nam	09/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.80	8.30	8.90	8.30		18.81	NV1
64	HSO268690063768	Nguyễn Huỳnh Kim Phụng	Nữ	20/07/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.60	8.00	7.40	8.00		18.81	NV1
65	HSO268690059662	Võ Nguyễn Gia Bảo	Nam	11/09/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.30	8.10	7.20	7.50		18.81	NV1
66	HSO268690059993	Ngô Huy Trường	Nam	20/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.50	7.90	8.40	8.30		18.80	NV1
67	HSO268690055577	Thạch Thị Minh Thu	Nữ	01/09/2011	Khơ-me	Trường THCS Tân Phú	6.60	6.30	8.50	7.10	1	18.79	NV1
68	HSO268690056331	Võ Minh Thương	Nữ	12/06/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.80	7.20	9.00	8.30		18.77	NV1
69	HSO268690060180	Đặng Hoàng Vy	Nữ	31/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.00	8.10	8.00	8.00		18.76	NV1
70	HSO268690060352	Nguyễn Hoàng Đạt	Nam	28/08/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	8.30	9.80	8.00	8.70		18.74	NV1
71	HSO268690067920	Bùi Phú An	Nam	15/07/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	9.20	7.90	9.10	8.70		18.74	NV1
72	HSO268690064011	Đào Nguyễn Minh Triết	Nam	27/01/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.50	8.10	8.60	8.40		18.73	NV1
73	HSO268690064392	Nguyễn Hoàng Khải	Nam	02/09/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.10	8.70	8.50	8.40		18.73	NV1
74	HSO268690062380	Cao An Lộc	Nam	09/03/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.20	7.30	8.10	7.90		18.73	NV1
75	HSO268690056878	Nguyễn Thiện Nhân	Nam	10/03/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.80	9.40	8.80	9.00		18.69	NV1
76	HSO268690063486	Nguyễn Ngọc Minh An	Nữ	06/12/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.90	9.90	9.20	9.00		18.69	NV1
77	HSO268690080348	Mai Anh Tuấn	Nam	18/04/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.30	7.90	8.30	8.20		18.69	NV1
78	HSO268690049115	Tổng Thiện Triệu Quyên	Nữ	16/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.80	8.90	7.30	8.00		18.69	NV1
79	HSO268690080845	Trương Hoàng Nhật Hào	Nam	30/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.80	8.30	8.00	8.00		18.69	NV1
80	HSO268690078008	Nguyễn Lâm Vũ	Nam	12/08/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khả	8.10	9.20	9.50	8.90		18.67	NV1
81	HSO268690057137	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	Nữ	05/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.60	8.00	7.80	7.80		18.66	NV1
82	HSO268690081131	Lê Phương Trinh	Nữ	29/01/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.30	8.50	9.00	8.30		18.65	NV1
83	HSO268690068947	Phan Thị Bích Trân	Nữ	10/12/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.90	6.80	8.80	8.20		18.65	NV1
84	HSO268690076241	Nguyễn Vạn Phúc	Nam	04/07/2010	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.40	8.10	8.50	8.00		18.65	NV1
85	HSO268690064673	Nguyễn Thành Nhân	Nam	25/01/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.50	8.40	8.30	8.40		18.64	NV1
86	HSO268690048887	Trần Hoàn Thiện	Nam	13/09/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.00	9.20	9.50	8.90		18.63	NV1
87	HSO268690053904	Trần Hoàng Thái Quang	Nam	27/04/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.40	9.30	8.80	8.50		18.63	NV1
88	HSO268690091936	Võ Thị Tuyết Nhi	Nữ	09/07/2010	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.00	8.40	8.40	8.30		18.63	NV1

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
89	HSO268690061080	Mai Thành Phúc	Nam	30/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.00	7.30	8.30	7.90		18.62	NV1
90	HSO268690083484	Tổng Bảo Vy	Nữ	04/07/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.10	7.90	7.40	7.80		18.62	NV1
91	HSO268690054824	Lê Phạm Yến Nhi	Nữ	18/06/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.80	10.00	8.80	8.90		18.61	NV1
92	HSO268690066071	Phan Hoài Phúc	Nam	12/09/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.40	8.50	8.30	8.10		18.61	NV1
93	HSO268690085372	Nguyễn Như Huỳnh	Nữ	14/01/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.40	7.90	8.00	7.80		18.61	NV1
94	HSO268690056295	Trương Khánh Như	Nữ	09/08/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	8.00	6.80	7.80	7.50		18.61	NV1
95	HSO268690064578	Hà Thị Yến Hoa	Nữ	21/06/2011	Mường	Trường THCS Tiên Thủy	7.10	7.40	6.60	7.00	1	18.61	NV1
96	HSO268690069325	Hồ Hoàng Phú	Nam	08/07/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	9.10	7.30	8.50	8.30		18.60	NV1
97	HSO268690061333	Nguyễn Thanh Như Ngọc	Nữ	22/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.10	8.30	6.90	7.80		18.60	NV1
98	HSO268690060530	Phạm Ngọc Trọng Nhân	Nam	28/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.90	8.40	7.80	8.00		18.59	NV1
99	HSO268690071192	Nguyễn Thanh Ngân	Nữ	28/11/2011	Kinh	Trường THCS Vĩnh Phúc	8.00	8.00	8.10	8.00		18.59	NV1
100	HSO268690058948	Nguyễn Hữu Lộc	Nam	19/02/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	9.20	7.20	9.00	8.50		18.57	NV1
101	HSO268690050565	Ngô Hoàng Yến	Nữ	28/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.50	8.50	8.50	8.20		18.55	NV1
102	HSO268690060408	Dương Vĩnh Tường	Nam	11/05/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	6.70	7.30	8.00	7.30		18.55	NV1
103	HSO268690069422	Võ Thị Bảo Thy	Nữ	11/04/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.50	9.50	8.60	8.50		18.54	NV1
104	HSO268690050772	Lê Ngọc Thảo Tú	Nữ	03/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	7.70	7.50	8.10	7.80		18.53	NV1
105	HSO268690080750	Nguyễn Trí Nguyễn	Nam	13/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.00	7.60	8.70	7.80		18.53	NV1
106	HSO268690071679	Trần Ngọc Phi Yến	Nữ	29/12/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.30	7.90	8.40	8.20		18.52	NV1
107	HSO268690084058	Dương Hoàng Phúc	Nam	21/06/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	8.00	9.00	7.60	8.20		18.52	NV1
108	HSO268690063436	Trần Gia Bảo	Nam	18/06/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.00	7.60	8.90	8.20		18.51	NV1
109	HSO268690060746	Nguyễn Ngọc Diễm Kiều	Nữ	23/06/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.90	9.20	7.80	8.00		18.51	NV1
110	HSO268690060114	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	04/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.70	8.00	7.00	7.90		18.51	NV1
111	HSO268690078011	Võ Hạo Nam	Nam	25/08/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.30	8.50	7.60	7.80		18.51	NV1
112	HSO268690059741	Huỳnh Thị Như Ý	Nữ	07/03/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.00	7.80	8.20	7.70		18.51	NV1
113	HSO268690057719	Bùi Thị Thanh Thúy Vy	Nữ	24/11/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.90	7.20	8.60	8.20		18.50	NV1
114	HSO268690078093	Nguyễn Quốc Trung	Nam	23/03/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.70	8.90	8.00	8.20		18.50	NV1
115	HSO268690049406	Nguyễn Ngọc Hiếu	Nữ	31/03/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.70	8.20	6.60	7.50		18.50	NV1
116	HSO268690067448	Nguyễn Mai Bảo Trân	Nữ	03/08/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	9.30	8.10	8.60	8.70		18.48	NV1
117	HSO268690084784	Phạm Khánh Duy	Nam	14/06/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.70	9.60	8.30	8.50		18.48	NV1
118	HSO268690062066	Nguyễn Ngô Anh Đức	Nam	04/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	8.10	7.90	8.90	8.30		18.48	NV1

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
119	HSO268690054604	Ngô Thị Thảo Xuyên	Nữ	08/06/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.40	9.00	7.50	8.00		18.48	NV1
120	HSO268690077491	Đỗ Phúc Bình	Nam	12/11/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.20	7.30	8.00	7.50		18.48	NV1
121	HSO268690053885	Trần Vĩnh Kỳ	Nam	03/11/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	8.50	7.20	8.40	8.00		18.47	NV1
122	HSO268690061582	Nguyễn Cao Duy Khang	Nam	30/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.00	7.40	7.40	7.30		18.47	NV1
123	HSO268690090960	Đoàn Ngọc Trúc	Nữ	07/08/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.50	6.80	8.60	8.00		18.46	NV1
124	HSO268690063461	Võ Minh Nhựt	Nam	10/01/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.10	7.50	7.90	7.80		18.44	NV1
125	HSO268690053947	Hồ Ngọc Ngân	Nữ	16/10/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.10	9.60	8.70	8.50		18.43	NV1
126	HSO268690053570	Lê Ngọc Thanh Trúc	Nữ	20/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	8.10	7.30	7.90	7.80		18.43	NV1
127	HSO268690088618	Trần Tuấn Khang	Nam	29/11/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.70	9.60	9.20	9.20		18.40	NV1
128	HSO268690068806	Phan Lê Thiên Phúc	Nam	31/08/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.40	8.80	8.90	8.70		18.40	NV1
129	HSO268690077707	Nguyễn Thị Ánh Nhi	Nữ	30/03/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	8.80	8.50	8.20	8.50		18.39	NV1
130	HSO268690060901	Lê Anh Thơ	Nữ	16/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.90	7.80	8.30	8.00		18.39	NV1
131	HSO268690062536	Nguyễn Thanh Toàn	Nam	19/06/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	7.20	9.00	7.90	8.00		18.39	NV1
132	HSO268690066025	Huỳnh Thị Thanh Ngọc	Nữ	26/03/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.20	9.00	7.90	8.00		18.39	NV1
133	HSO268690070115	Đỗ Thái Bảo	Nam	19/10/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.70	7.10	8.10	7.60		18.39	NV1
134	HSO268690072371	Trần Thị Yến Nhi	Nữ	27/06/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.50	9.20	8.90	8.90		18.37	NV1
135	HSO268690083842	Phan Nguyễn Khải Nguyên	Nam	06/02/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.80	8.90	8.80	8.20		18.37	NV1
136	HSO268690064027	Phan Anh Duy	Nam	30/09/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.60	8.40	8.90	8.30		18.35	NV1
137	HSO268690057352	Mai Thị Ánh Xuân	Nữ	01/06/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.30	9.60	8.40	8.40		18.33	NV1
138	HSO268690084711	Nguyễn Huỳnh Lan Anh	Nữ	01/01/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.00	8.90	8.20	8.40		18.33	NV1
139	HSO268690058771	Hồ Ngọc Như Quỳnh	Nữ	15/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.20	9.00	5.80	7.70		18.33	NV1
140	HSO268690064030	Đào Trần Duy Phụng	Nữ	09/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.40	7.50	7.60	7.80		18.32	NV1
141	HSO268690060189	Trần Thị Huỳnh Như	Nữ	27/05/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	6.70	7.50	7.20	7.10		18.32	NV1
142	HSO268690063598	Nguyễn Thị Kim Chi	Nữ	04/09/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.50	8.70	8.20	8.50		18.31	NV1
143	HSO268690078246	Nguyễn Thị Hồng Nhi	Nữ	30/03/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	8.80	8.40	7.60	8.30		18.31	NV1
144	HSO268690067407	Nguyễn Ngọc Hoài An	Nữ	09/08/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.60	7.70	6.90	7.70		18.31	NV1
145	HSO268690057310	Trần Thị Thuỷ Dung	Nữ	20/12/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	8.00	7.10	6.30	7.10		18.31	NV1
146	HSO268690060719	Lê Thị Phương Vy	Nữ	15/02/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.30	7.20	6.90	7.10		18.31	NV1
147	HSO268690081440	Nguyễn Ngọc Tuyền	Nữ	05/03/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.20	7.00	7.50	7.60		18.30	NV1
148	HSO268690054935	Ngô Thị Quỳnh Như	Nữ	24/04/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.30	7.50	6.70	7.20		18.30	NV1

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
149	HSO268690060618	Nguyễn Phạm Thu Minh	Nữ	14/03/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.80	8.10	8.60	7.80		18.29	NV1
150	HSO268690071327	Phan Thị Ngọc Mai	Nữ	01/02/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.50	6.60	8.80	8.00		18.28	NV1
151	HSO268690084479	Phan Ngọc Diễm Thủy	Nữ	14/01/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	8.30	7.90	8.70	8.30		18.27	NV1
152	HSO268690059014	Nguyễn Thiên Anh	Nữ	13/09/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.90	7.30	9.00	8.10		18.27	NV1
153	HSO268690063320	Đỗ Hoàng Minh	Nam	03/06/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.60	8.40	8.10	7.70		18.27	NV1
154	HSO268690054023	Võ Hồng Bảo Hân	Nữ	09/03/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	8.40	6.80	7.70	7.60		18.27	NV1
155	HSO268690071011	Nguyễn Khang	Nam	09/08/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.50	8.30	6.30	7.40		18.27	NV1
156	HSO268690062511	Nguyễn Như Ý	Nữ	11/11/2010	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.10	6.70	7.40	7.10		18.26	NV1
157	HSO268690083510	Trần Đăng Khoa	Nam	31/07/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	8.20	8.30	7.70	8.10		18.25	NV1
158	HSO268690084795	Phan Trần Gia Khang	Nam	27/07/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.60	8.10	8.40	8.00		18.25	NV1
159	HSO268690061165	Lê Trọng Nhân	Nam	23/07/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.60	7.30	8.00	7.60		18.24	NV1
160	HSO268690049383	Nguyễn Thanh Vỹ	Nam	16/10/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.40	8.00	7.00	7.80		18.23	NV1
161	HSO268690058216	Huỳnh Nguyễn Khánh Ly	Nữ	09/06/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.30	8.70	8.30	7.80		18.23	NV1
162	HSO268690080549	Nguyễn Thiện Nhân	Nam	23/04/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.60	7.80	7.40	7.30		18.23	NV1
163	HSO268690058518	Nguyễn Thụy Trúc Quỳnh	Nữ	23/06/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	7.80	6.40	7.90	7.40		18.22	NV1
164	HSO268690070419	Phạm Minh Thiện	Nam	09/10/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.20	7.90	8.70	8.30		18.21	NV1
165	HSO268690084834	Dương Quốc Huy	Nam	02/12/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.20	7.90	8.10	7.40		18.21	NV1
166	HSO268690064802	Phạm Thành Quốc Nam	Nam	15/02/2010	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.70	6.80	6.50	7.00		18.21	NV1
167	HSO268690068563	Trần Liễu Tâm Như	Nữ	08/11/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.60	6.50	6.60	6.90		18.21	NV1
168	HSO268690084341	Trần Thảo My	Nữ	09/05/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	5.00	5.80	6.70	5.80	1	18.21	NV1
169	HSO268690069050	Lê Thị Kim Châu	Nữ	30/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	7.50	7.30	7.50	7.40		18.20	NV1
170	HSO268690066863	Nguyễn Văn Minh	Nam	04/02/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	8.20	6.20	7.30	7.20		18.20	NV1
171	HSO268690059534	Đỗ Quốc Huy	Nam	19/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.90	6.70	7.80	7.10		18.20	NV1
172	HSO268690055113	Nguyễn Đăng Khôi	Nam	03/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	7.10	6.70	6.70	6.80		18.17	NV1
173	HSO268690064445	Phan Tấn Quân	Nam	08/07/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.90	6.90	8.00	7.60		18.16	NV1
174	HSO268690054219	Võ Ngọc Bảo Châu	Nữ	16/11/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.40	7.50	8.40	7.80		18.15	NV1
175	HSO268690060914	Phan Thị Huỳnh Anh	Nữ	04/12/2010	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.10	8.00	8.20	7.80		18.15	NV1
176	HSO268690076295	Võ Thị Thủy Dương	Nữ	31/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.80	6.50	8.30	7.50		18.15	NV1
177	HSO268690067318	Nguyễn Ngọc Diệp	Nữ	18/07/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.80	8.10	5.50	7.10		18.15	NV1
178	HSO268690084781	Huỳnh Nguyễn Hữu Nhân	Nam	02/01/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	5.80	8.20	7.20	7.10		18.15	NV1

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
179	HSO268690056431	Lương Nguyễn Khả Hân	Nữ	01/01/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.20	7.60	7.50	7.40		18.14	NV1
180	HSO268690054063	Nguyễn Hoàng Bảo Lam	Nữ	20/03/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.70	8.50	8.30	8.20		18.13	NV1
181	HSO268690083359	Nguyễn Ngọc Gia Hân	Nam	18/08/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.10	9.10	7.70	8.00		18.13	NV1
182	HSO268690084956	Đỗ Tiểu Phụng	Nữ	15/05/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.90	8.30	7.70	8.00		18.13	NV1
183	HSO268690083767	Huỳnh Lê Ngọc Tiền	Nữ	12/10/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.50	8.10	8.70	7.80		18.13	NV1
184	HSO268690076101	Nguyễn Minh Hiếu	Nam	09/06/2010	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.00	7.30	6.90	7.40		18.13	NV1
185	HSO268690073536	Bùi Quang Kiến Minh	Nam	17/09/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	7.60	7.50	8.90	8.00		18.12	NV1
186	HSO268690068056	Nguyễn Trần Mạnh Kha	Nam	15/10/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	9.30	8.70	8.80	8.90		18.11	NV1
187	HSO268690052446	Trần Thị Thanh Hằng	Nữ	29/06/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.90	6.80	7.90	7.90		18.11	NV1
188	HSO268690056269	Đặng Thị Thuý Trang	Nữ	16/04/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	5.70	8.70	7.80	7.40		18.11	NV1
189	HSO268690090966	Trần Phước Thiên Vinh	Nam	23/06/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.20	6.20	6.70	7.00		18.11	NV1
190	HSO268690087374	Dương Tấn Đạt	Nam	08/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	6.70	7.60	7.40	7.20		18.10	NV1
191	HSO268690074288	Nguyễn Thị Cẩm Vy	Nữ	09/11/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.60	7.40	8.60	8.20		18.09	NV1
192	HSO268690078680	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Nữ	12/02/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.10	7.80	8.20	7.70		18.09	NV1
193	HSO268690049290	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	Nữ	26/04/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.50	8.10	6.80	7.10		18.09	NV1
194	HSO268690049859	Trương Đăng Nguyên	Nam	27/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.00	7.70	7.50	7.10		18.09	NV1
195	HSO268690091370	Ngụy Minh Trí	Nam	06/03/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	6.80	6.00	8.10	7.00	1	18.09	NV1
196	HSO268690077604	Dương Thị Thảo Nguyên	Nữ	09/10/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khả	7.90	9.40	8.10	8.50		18.08	NV1
197	HSO268690081761	Nguyễn Thị Ngọc Phượng	Nữ	02/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	7.70	7.40	8.10	7.70		18.08	NV1
198	HSO268690057440	Lê Ngọc Bảo Trân	Nữ	06/04/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	8.50	6.90	8.00	7.80		18.07	NV1
199	HSO268690062338	Lê Quỳnh Như	Nữ	14/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.40	7.30	8.10	7.60		18.07	NV1
200	HSO268690069533	Huỳnh Thị Tuyết Như	Nữ	29/05/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.80	7.90	7.20	7.60		18.07	NV1
201	HSO268690079959	Trần Ngọc Thùy Quyên	Nữ	05/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	7.90	7.10	7.90	7.60		18.07	NV1
202	HSO268690056110	Lê Diễm Quỳnh	Nữ	05/02/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.80	7.00	7.70	7.50		18.07	NV1
203	HSO268690071143	Nguyễn Ngọc Phương Trang	Nữ	06/05/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.70	8.10	6.30	7.40		18.07	NV1
204	HSO268690065931	Lê Nhứt Hào	Nam	18/12/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.30	9.50	7.70	8.20		18.06	NV1
205	HSO268690088155	Trần Bảo Quyên	Nữ	02/11/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.50	7.80	8.20	8.20		18.06	NV1
206	HSO268690056876	Trương Văn Giàu	Nam	21/09/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.50	7.90	8.00	7.80		18.06	NV1
207	HSO268690081559	Trần Huỳnh Bảo Yến	Nữ	05/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.30	7.50	8.00	7.60		18.06	NV1
208	HSO268690077143	Lê Minh Thuận	Nam	27/10/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.50	9.50	7.90	8.00		18.05	NV1

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
209	HSO268690054896	Lê Văn Quyển	Nam	12/02/2010	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.10	7.20	8.90	7.70		18.05	NV1
210	HSO268690089877	Lê Hoàng Như Ý	Nữ	03/12/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	7.50	6.50	8.30	7.40		18.05	NV1
211	HSO268690080392	Huỳnh Thị Yến Vi	Nữ	05/09/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.80	8.30	7.80	8.00		18.04	NV1
212	HSO268690070558	Nguyễn Trần Hương Uyên	Nữ	22/06/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.90	6.00	7.60	7.20		18.04	NV1
213	HSO268690085233	Đặng Gia Minh	Nam	22/03/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	5.90	7.70	7.80	7.10		18.04	NV1
214	HSO268690065558	Võ Chí Tâm	Nam	07/04/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.70	6.40	8.40	7.50		18.03	NV1
215	HSO268690053773	Đỗ Nguyễn Như Ý	Nữ	01/07/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.00	7.00	8.10	7.40		18.03	NV1
216	HSO268690070754	Bùi Trung Hiệp	Nam	21/08/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.10	7.70	6.50	7.40		18.03	NV1
217	HSO268690078688	Trần Thị Mỹ Xuyên	Nữ	29/10/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.60	7.30	7.10	7.00		18.03	NV1
218	HSO268690059944	Nguyễn Lê Sỹ Anh	Nam	01/10/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	5.90	8.00	7.90	7.30		18.02	NV1
219	HSO268690076362	Nguyễn Thanh Nga	Nữ	17/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.20	6.60	7.30	6.70	0,5	18.01	NV1
220	HSO268690065537	Cao Đức Chương	Nam	08/01/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.10	8.80	8.40	8.10		17.99	NV1
221	HSO268690062205	Lê Duy Tường	Nam	26/09/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.80	9.90	7.00	7.90		17.99	NV1
222	HSO268690080055	Trần Diễn Khang	Nam	12/09/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.50	8.20	7.50	7.70		17.99	NV1
223	HSO268690070736	Huỳnh Hiếu Thật	Nam	01/06/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.60	7.10	7.10	7.30		17.99	NV1
224	HSO268690074808	Mai Tuấn Khang	Nam	25/04/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	6.30	7.80	7.70	7.30		17.99	NV1
225	HSO268690078374	Lý Gia Hân	Nữ	25/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.60	7.70	7.10	7.50		17.98	NV1
226	HSO268690073677	Thái Gia Ngọc	Nữ	28/02/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.20	7.50	7.10	7.60		17.97	NV1
227	HSO268690094057	Võ Thanh Tuyền	Nữ	30/08/2010	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.40	8.10	6.70	7.40		17.97	NV1
228	HSO268690060135	Trương Thị Hồng Sơn	Nữ	16/09/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.90	6.70	6.70	6.80		17.97	NV1
229	HSO268690058227	Phùng Thị Yến Như	Nữ	24/03/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.60	8.70	8.10	7.80		17.96	NV1
230	HSO268690059565	Phạm Hoàng Nhựt Minh	Nam	30/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	7.10	5.80	7.50	6.80		17.96	NV1
231	HSO268690054078	Nguyễn Hoài Anh	Nam	04/12/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.00	6.10	6.50	6.50		17.96	NV1
232	HSO268690050524	Trần Ngọc Cẩm Tú	Nữ	10/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.10	8.00	8.30	8.10		17.95	NV1
233	HSO268690054281	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Nữ	06/09/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.20	6.50	7.80	7.20		17.95	NV1
234	HSO268690074251	Phan Huỳnh Bảo Yến	Nữ	16/05/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.90	7.10	8.00	8.00		17.94	NV1
235	HSO268690056315	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	24/09/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.70	7.60	8.50	7.60		17.94	NV1
236	HSO268690078298	Đặng Ngọc Hân	Nữ	26/06/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.50	7.90	7.20	7.20		17.94	NV1
237	HSO268690082272	Nguyễn Bảo Châu	Nữ	24/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.10	7.00	7.60	7.20		17.94	NV1
238	HSO268690054953	Huỳnh Hoàng Huy	Nam	26/02/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.50	8.50	8.00	7.70		17.92	NV1

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
239	HSO268690048790	Trần Trọng Khang	Nam	17/03/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.20	7.90	7.70	7.90		17.91	NV1
240	HSO268690055898	Ngô Gia Bảo	Nam	18/08/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.30	8.30	6.60	7.40		17.91	NV1
241	HSO268690079220	Nguyễn Tuấn Kha	Nam	23/03/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.20	7.50	7.40	7.00		17.91	NV1
242	HSO268690091206	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	26/09/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.10	7.00	8.30	7.80		17.90	NV1
243	HSO268690062071	Nguyễn Hồ Trọng Phúc	Nam	26/09/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.80	6.80	7.70	7.40		17.90	NV1
244	HSO268690054763	Đỗ Hoàng Gia Bảo	Nam	23/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.50	6.90	7.60	7.00		17.90	NV1
245	HSO268690067532	Ngô Thanh Tiền	Nữ	25/01/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.00	7.00	7.60	7.50		17.89	NV1
246	HSO268690073510	Trần Đạt Huy	Nam	06/06/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	6.70	6.30	8.30	7.10		17.89	NV1
247	HSO268690079754	Nguyễn Ngọc Mẫn Nghi	Nữ	23/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.60	7.50	7.40	7.50		17.88	NV1
248	HSO268690061707	Nguyễn Hồ Khánh Quỳnh	Nữ	19/07/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	6.80	6.20	7.20	6.70		17.88	NV1
249	HSO268690080338	Nguyễn Ngọc Phương Anh	Nữ	23/04/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	8.00	8.30	8.20	8.20		17.87	NV1
250	HSO268690062580	Nguyễn Minh Hùng	Nam	28/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.20	8.20	8.50	7.60		17.87	NV1
251	HSO268690049233	Nguyễn Anh Duy	Nam	14/03/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.70	8.10	7.70	7.50		17.87	NV1
252	HSO268690050866	Lê Huỳnh Nhật Quang	Nam	20/04/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.80	7.50	6.80	7.40		17.87	NV1
253	HSO268690054361	Lê Bảo Nhân	Nam	13/02/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.10	8.70	5.90	7.20		17.87	NV1
254	HSO268690054986	Trần Ngọc Quỳnh	Nữ	09/07/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	5.70	8.00	6.70	6.80		17.87	NV1
255	HSO268690086661	Phạm Ngọc Thảo Vy	Nữ	30/10/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.70	7.10	6.60	7.10		17.86	NV1
256	HSO268690067194	Lê Long Huy	Nam	10/08/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.20	6.00	6.70	6.60	0,5	17.86	NV1
257	HSO268690084522	Lê Anh Hoài	Nam	22/03/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.40	9.00	7.70	8.00		17.85	NV1
258	HSO268690050819	Lâm Trọng Hiếu	Nam	11/08/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.40	8.20	8.20	7.90		17.85	NV1
259	HSO268690077884	Hồ Nguyễn Gia Hân	Nữ	26/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.00	8.40	8.20	7.90		17.85	NV1
260	HSO268690049222	Lưu Thế Thịnh	Nam	11/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.70	7.80	7.50	7.30		17.85	NV1
261	HSO268690061275	Trần Thị Thảo Nguyên	Nữ	01/10/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.10	7.00	6.60	6.90		17.85	NV1
262	HSO268690076321	Nguyễn Tấn Phát	Nam	22/04/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.80	6.60	7.10	6.80		17.85	NV1
263	HSO268690088037	Nguyễn Hải My	Nữ	09/05/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.00	6.20	6.50	6.60		17.85	NV1
264	HSO268690073730	Phạm Gia Bảo	Nam	03/10/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	7.90	9.20	8.60	8.60		17.83	NV1
265	HSO268690071278	Lê Huỳnh Thảo Vy	Nữ	09/11/2010	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.50	6.30	8.20	7.70		17.83	NV1
266	HSO268690055142	Ngô Bảo Thy	Nữ	26/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.50	7.40	7.70	7.50		17.83	NV1
267	HSO268690062433	Nguyễn Thị Tường Vy	Nữ	26/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.40	7.30	6.80	7.50		17.83	NV1
268	HSO268690080347	Nguyễn Thị Như Ngọc	Nữ	14/06/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.80	7.00	7.20	7.30		17.83	NV1

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
269	HSO268690059510	Nguyễn Tuyết Nhi	Nữ	30/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.30	6.50	7.00	6.90		17.83	NV1
270	HSO268690071711	Trương Hoàng Tuấn	Nam	03/07/2010	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.60	6.60	7.40	6.90		17.83	NV1
271	HSO268690056770	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	16/08/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.00	8.70	7.70	7.80		17.82	NV1
272	HSO268690055820	Lê Quốc Minh	Nam	16/05/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.30	8.30	8.10	7.60		17.81	NV1
273	HSO268690052071	Phạm Gia Huy	Nam	09/12/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	8.00	6.90	7.50	7.50		17.81	NV1
274	HSO268690083576	Nguyễn Chí Thanh	Nam	17/02/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.80	7.40	6.20	7.10		17.81	NV1
275	HSO268690062154	Nguyễn Lê Hoàng Phúc	Nam	26/11/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.00	6.60	6.40	6.30		17.81	NV1
276	HSO268690062411	Trần Thanh Duy	Nam	09/12/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.50	8.30	6.50	7.80		17.80	NV1
277	HSO268690052370	Nguyễn Phúc Thịnh	Nam	03/11/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.70	7.60	6.80	7.40		17.80	NV1
278	HSO268690053325	Võ Hoàng Gia Tuấn	Nam	04/10/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.00	9.00	8.20	8.10		17.79	NV1
279	HSO268690088014	Nguyễn Văn Vũ Khang	Nam	27/05/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.10	8.60	7.10	7.60		17.79	NV1
280	HSO268690087923	Ngô Tuấn Khang	Nam	25/05/2010	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.00	7.50	7.70	7.40		17.79	NV1
281	HSO268690087891	Võ Phước Quế Sang	Nam	19/06/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.70	6.30	7.40	7.10		17.79	NV1
282	HSO268690073050	Nguyễn Huỳnh Gia Thịnh	Nam	05/11/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.40	7.80	6.30	7.50		17.77	NV1
283	HSO268690072320	Ngô Thị Hồng My	Nữ	28/01/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.70	6.90	7.30	7.00		17.77	NV1
284	HSO268690060081	Nguyễn Bình Nguyên	Nam	09/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	5.90	5.10	5.70	5.60	1	17.77	NV1
285	HSO268690087055	Nguyễn Thị Diễm Hằng	Nữ	05/10/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.70	8.00	7.60	8.10		17.76	NV1
286	HSO268690054529	Phạm Minh Trọng	Nam	31/10/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.20	7.20	5.90	6.80		17.76	NV1
287	HSO268690080409	Nguyễn Hữu Thuận	Nam	04/02/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.50	8.80	7.60	8.00		17.75	NV1
288	HSO268690049191	Lê Nguyễn Đăng Huy	Nam	18/09/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.40	8.50	7.60	7.50		17.75	NV1
289	HSO268690049110	Nguyễn Trịnh Uyên Nhi	Nữ	03/07/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.50	7.60	7.40	7.20		17.75	NV1
290	HSO268690073621	Mai Trần Bảo Ngọc	Nữ	25/04/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.40	8.10	7.00	7.20		17.75	NV1
291	HSO268690049283	Nguyễn Bảo Di	Nam	21/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.40	8.00	7.00	7.10		17.75	NV1
292	HSO268690057166	Nguyễn Huỳnh Minh Duy	Nam	18/11/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.10	7.10	6.70	7.00		17.75	NV1
293	HSO268690059037	Phan Gia Thịnh	Nam	11/09/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	6.50	8.00	6.40	7.00		17.75	NV1
294	HSO268690059807	Đinh Thị Như Quỳnh	Nữ	02/04/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	5.60	5.90	6.00	5.80		17.75	NV1
295	HSO268690077669	Lê Công Vinh	Nam	17/06/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.40	8.20	8.00	7.90		17.74	NV1
296	HSO268690052868	Lê Thảo Ngọc	Nữ	26/02/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.40	8.20	7.00	7.50		17.74	NV1
297	HSO268690094212	Nguyễn Ngọc Quý	Nữ	21/09/2010	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	6.90	7.70	7.20	7.30		17.74	NV1
298	HSO268690064056	Nguyễn Bảo Ngân	Nữ	19/05/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.40	7.90	5.90	7.10		17.74	NV1

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
299	HSO268690085159	Nguyễn Thị Mộng Vy	Nữ	01/01/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.50	6.60	7.50	6.90		17.74	NV1
300	HSO268690059310	Trần Minh Sang	Nam	08/03/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	6.30	6.50	6.90	6.60		17.74	NV1
301	HSO268690064202	Nguyễn Phạm Khắc Nguyên	Nam	27/03/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.80	7.20	5.60	6.90		17.73	NV1
302	HSO268690054595	Nguyễn Ngọc Thu Nhiên	Nữ	18/07/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.00	8.20	8.10	8.10		17.72	NV1
303	HSO268690073684	Trần Hoàng Nhã	Nữ	17/09/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.60	7.40	8.40	7.80		17.72	NV1
304	HSO268690079406	Đoàn Thị Hồng Tươi	Nữ	06/03/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.50	7.00	8.30	7.90		17.71	NV1
305	HSO268690061583	Phạm Quỳnh Như	Nữ	21/08/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.50	7.90	7.50	7.30		17.71	NV1
306	HSO268690053115	Đình Hoàng Vinh	Nam	28/09/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	6.90	6.50	7.20	6.90		17.71	NV1
307	HSO268690067319	Trần Quỳnh Anh	Nữ	29/11/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.80	7.10	6.30	6.70		17.71	NV1
308	HSO268690059187	Trần Thị Thủy Vy	Nữ	01/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.40	6.80	7.50	7.20		17.69	NV1
309	HSO268690089190	Lê Thanh Sang	Nam	22/08/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	7.20	6.00	8.10	7.10		17.69	NV1
310	HSO268690060933	Nguyễn Lê Khánh Ngọc	Nữ	01/06/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	6.50	5.60	5.50	5.90		17.69	NV1
311	HSO268690053336	Nguyễn Phúc Tiến	Nam	28/06/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.90	8.10	7.90	7.60		17.68	NV1
312	HSO268690066130	Đỗ Thành Nhân	Nam	04/08/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	5.80	8.40	6.90	7.00		17.68	NV1
313	HSO268690088119	Phan Thị Phương Vy	Nữ	07/09/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.70	6.60	6.50	6.90		17.68	NV1
314	HSO268690078438	Hồ Tấn Khoa	Nam	05/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.90	7.40	7.10	7.10		17.67	NV1
315	HSO268690088346	Võ Phạm Duy Khoa	Nam	13/06/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	6.60	6.10	7.90	6.90		17.67	NV1
316	HSO268690049063	Đỗ Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	01/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	5.60	7.00	7.00	6.50		17.67	NV1
317	HSO268690081076	Phan Hiếu Nhân	Nam	26/11/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	8.30	8.20	8.30	8.30		17.66	NV1
318	HSO268690059267	Lê Thanh Trúc	Nữ	16/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.40	7.50	8.60	8.20		17.66	NV1
319	HSO268690077616	Phạm Thảo Vy	Nữ	05/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.20	7.30	6.80	7.10		17.65	NV1
320	HSO268690058922	Nguyễn Định Quốc	Nam	31/07/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.10	7.10	5.90	6.70		17.65	NV1
321	HSO268690062469	Trần Hoàng Phúc Tính	Nam	11/08/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.40	8.20	8.10	8.20		17.64	NV1
322	HSO268690084819	Nguyễn Thị Thanh Trà	Nữ	23/02/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.20	8.50	6.80	7.50		17.64	NV1
323	HSO268690077437	Nguyễn Phước Đạt	Nam	25/01/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.20	8.10	6.50	7.30		17.64	NV1
324	HSO268690084844	Nguyễn Văn Quý	Nam	29/07/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.80	7.70	7.50	7.30		17.64	NV1
325	HSO268690063516	Trần Thị Mai Phương	Nữ	27/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.60	7.40	8.00	7.70		17.63	NV1
326	HSO268690053095	Võ Huỳnh Nghiêm	Nam	24/09/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.00	8.00	5.80	6.90		17.63	NV1
327	HSO268690068143	Dương Quốc Vinh	Nam	12/12/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.30	5.70	6.90	6.60		17.63	NV1
328	HSO268690063512	Huỳnh Tấn Đạt	Nam	27/12/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.50	8.00	6.40	7.30		17.62	NV1

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
329	HSO268690069331	Nguyễn Hoàng Sang	Nam	06/04/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.50	6.40	8.20	7.00		17.62	NV1
330	HSO268690049388	Nguyễn Lê Duy Kha	Nam	07/01/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.40	6.50	6.60	6.80		17.62	NV1
331	HSO268690063936	Đỗ Nguyễn Phúc Huy	Nam	15/08/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.40	7.20	6.60	6.70		17.62	NV1
332	HSO268690064607	Lê Duyên Minh Châu	Nữ	15/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	8.00	7.40	7.90	7.80		17.61	NV1
333	HSO268690060049	Lý Trung Minh	Nam	11/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.10	7.70	8.00	7.60		17.61	NV1
334	HSO268690066351	Đặng Gia Hân	Nữ	02/10/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.90	7.10	8.10	7.40		17.61	NV1
335	HSO268690048907	Huỳnh Ngọc Hân	Nữ	09/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	7.30	6.10	7.60	7.00		17.61	NV1
336	HSO268690072121	Trần Hoàng Mỹ	Nữ	14/02/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.20	6.00	6.60	6.60		17.61	NV1
337	HSO268690061443	Thái Thành Nhựt	Nam	04/04/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.00	7.10	8.40	7.80		17.59	NV1
338	HSO268690073328	Trần Trọng Nghĩa	Nam	03/08/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.10	7.80	7.00	7.60		17.59	NV1
339	HSO268690057715	Nguyễn Quốc Hưng	Nam	25/06/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	8.10	6.30	7.60	7.30		17.59	NV1
340	HSO268690085275	Nguyễn Huỳnh Khoa Nam	Nam	07/03/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.90	7.20	7.60	7.20		17.59	NV1
341	HSO268690060404	Nguyễn Trần Trung Hiếu	Nam	09/04/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	5.90	7.50	7.60	7.00		17.59	NV1
342	HSO268690067574	Lương Thị Thanh Ngân	Nữ	23/09/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.30	5.80	6.90	6.70		17.59	NV1
343	HSO268690082887	Phạm Lê Nhứt Khang	Nam	13/04/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.70	8.00	7.80	7.80		17.57	NV1
344	HSO268690084451	Trần Hà Minh Thư	Nữ	04/11/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.70	7.60	7.40	7.60		17.57	NV1
345	HSO268690070881	Trần Hồ Gia Khang	Nam	07/11/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	7.50	6.10	8.20	7.30		17.57	NV1
346	HSO268690080372	Nguyễn Ngọc Minh Thuận	Nữ	27/02/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	8.40	5.70	7.00	7.00		17.57	NV1
347	HSO268690070744	Phan Ngọc Hân	Nữ	25/09/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.30	6.80	8.00	7.70		17.56	NV1
348	HSO268690068525	Phạm Thị Mỹ Duyên	Nữ	21/09/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.00	7.00	6.30	7.10		17.55	NV1
349	HSO268690072800	Lý Huỳnh Thủy Dương	Nữ	11/05/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	7.60	4.10	7.40	6.40		17.55	NV1
350	HSO268690067908	Lê Minh Thiện	Nam	08/07/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	7.30	6.90	8.50	7.60		17.54	NV1
351	HSO268690059161	Trương Nguyễn Thanh Diệu	Nữ	16/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.80	6.60	6.80	7.10		17.54	NV1
352	HSO268690077948	Nguyễn Khánh Hưng	Nam	16/03/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.00	8.20	6.90	7.00		17.54	NV1
353	HSO268690087941	Huỳnh Quốc Khánh	Nam	01/09/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.90	7.70	7.60	7.40		17.53	NV1
354	HSO268690078610	Lê Phạm Cẩm Tiên	Nữ	16/02/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.40	6.40	7.50	6.80		17.53	NV1
355	HSO268690084312	Phạm Thanh An	Nam	20/05/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	5.90	6.50	6.90	6.40		17.53	NV1
356	HSO268690073205	Nguyễn Thị Trúc Quyên	Nữ	18/02/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.30	7.10	7.90	7.80		17.51	NV1
357	HSO268690051302	Đặng Gia Bảo	Nam	15/01/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.50	8.30	7.30	7.70		17.51	NV1
358	HSO268690088685	Huỳnh Trường Sơn	Nam	27/11/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	7.20	7.00	8.20	7.50		17.51	NV1

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
359	HSO268690054443	Lê Thị Yến Nhi	Nữ	04/12/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	6.30	6.70	6.60	6.50		17.51	NV1
360	HSO268690059259	Võ Trần Minh Thư	Nữ	14/04/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	5.30	5.70	5.80	5.60		17.51	NV1
361	HSO268690062272	Nguyễn Minh Thuận	Nam	03/06/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	6.50	6.30	6.80	6.50		17.50	NV1
362	HSO268690072767	Hà Trần Bảo Thy	Nữ	20/10/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.80	6.30	7.40	6.80		17.49	NV1
363	HSO268690092889	Huỳnh Lê Ánh Tuyết	Nữ	01/10/2010	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	6.60	6.20	6.90	6.60		17.48	NV1
364	HSO268690053506	Võ Nguyễn Minh Duy	Nam	26/03/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.60	8.30	7.50	7.50		17.47	NV1
365	HSO268690064867	Nguyễn Gia Bảo	Nam	28/08/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.20	7.90	7.10	7.40		17.47	NV1
366	HSO268690073809	Trần Hoàng Kim Anh	Nữ	15/07/2011	Kinh	Trường THCS Sơn Đông	6.90	8.10	6.80	7.30		17.47	NV1
367	HSO268690082347	Bùi Thị Vân An	Nữ	16/04/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.50	6.90	7.20	6.90		17.47	NV1
368	HSO268690082948	Nguyễn Ngọc Phúc An	Nữ	03/10/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	8.30	8.80	8.00	8.40		17.45	NV1
369	HSO268690067094	Nguyễn Tấn Tài	Nam	31/01/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.30	7.20	8.40	7.60		17.45	NV1
370	HSO268690061159	Nguyễn Đào Nhựt Toàn	Nam	21/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.20	7.00	7.40	6.90		17.45	NV1
371	HSO268690065344	Lê Gia Tường	Nam	09/06/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.20	6.60	6.40	6.70		17.45	NV1
372	HSO268690080333	Lương Minh Đăng	Nam	17/12/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.30	7.20	7.10	7.20		17.44	NV1
373	HSO268690079229	Huỳnh Ngọc Long	Nam	24/03/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.70	7.20	6.40	6.80		17.44	NV1
374	HSO268690072086	Lê Nguyễn Trường Vy	Nữ	16/09/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.50	6.70	6.30	6.80		17.43	NV1
375	HSO268690068216	Nguyễn Hồng Lê Cẩm Tú	Nữ	23/09/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.00	6.60	6.60	6.70		17.42	NV1
376	HSO268690082891	Võ Ngọc Thuận	Nam	04/07/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.00	6.10	6.60	6.60		17.42	NV1
377	HSO268690067693	Lê Hoàng Duy	Nam	21/09/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.30	7.50	5.40	6.40		17.42	NV1
378	HSO268690069234	Huỳnh Nguyễn Tuấn Anh	Nam	06/10/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	6.60	5.90	6.40	6.30		17.42	NV1
379	HSO268690064419	Phạm Nguyễn Hoàng Phú	Nam	21/02/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.10	6.70	5.90	6.20		17.42	NV1
380	HSO268690088303	Ngô Thị Thảo Nhiên	Nữ	01/10/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	7.40	7.50	6.90	7.30		17.41	NV1
381	HSO268690081108	Huỳnh Thị Mỹ Duyên	Nữ	29/03/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.10	7.40	7.10	7.20		17.41	NV1
382	HSO268690065046	Nguyễn Hoàng Sơn	Nam	08/09/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	6.80	7.70	6.80	7.10		17.41	NV1
383	HSO268690089277	Trần Minh Tuấn	Nam	18/12/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	7.80	5.90	7.70	7.10		17.41	NV1
384	HSO268690073048	Võ Trường An	Nam	09/08/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.60	6.50	7.00	7.00		17.41	NV1
385	HSO268690049094	Phạm Thị Ngọc Bình	Nữ	14/04/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.50	6.70	7.20	6.80		17.41	NV1
386	HSO268690083472	Nguyễn Gia Bảo	Nam	16/09/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	6.40	5.60	6.30	6.10		17.41	NV1
387	HSO268690066628	Đặng Gia Khang	Nam	08/09/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.50	7.10	8.00	7.20		17.40	NV1
388	HSO268690049534	Đỗ Sơn Lâm	Nam	01/11/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.80	7.30	7.30	7.10		17.39	NV1

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
389	HSO268690066110	Lê Nguyễn Hoàng Khang	Nam	28/09/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	6.30	5.90	7.30	6.50		17.39	NV1
390	HSO268690058143	Nguyễn Trọng Nhân	Nam	24/06/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	6.10	5.50	7.10	6.20		17.39	NV1
391	HSO268690054975	Nguyễn Thanh Liêm	Nam	19/11/2010	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	5.80	5.10	5.90	5.60		17.39	NV1
392	HSO268690082893	Đặng Gia Bảo	Nam	01/05/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.20	7.90	7.10	7.40		17.38	NV1
393	HSO268690061709	Võ Minh Lộc	Nam	22/02/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.10	7.50	6.90	7.20		17.38	NV1
394	HSO268690082890	Trương Minh Phúc	Nam	14/03/2010	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	6.90	7.60	6.90	7.10		17.38	NV1
395	HSO268690094809	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	26/04/2009	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.80	7.70	6.80	7.10		17.38	NV1
396	HSO268690070380	Huỳnh Phúc Khang	Nam	12/09/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.50	7.50	6.70	6.90		17.38	NV1
397	HSO268690060418	Nguyễn Thị Yến Ngân	Nữ	17/06/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	5.80	9.70	7.00	7.50		17.37	NV1
398	HSO268690065066	Nguyễn Nhật Bảo Nam	Nam	17/04/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.20	6.50	6.90	6.90		17.37	NV1
399	HSO268690081940	Trương Thị Kim Phụng	Nữ	11/04/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.30	6.50	5.90	6.60		17.37	NV1
400	HSO268690067337	Lê Hoài Nam	Nam	07/04/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	7.40	6.10	8.20	7.20		17.35	NV1
401	HSO268690062187	Lương Anh Tú	Nam	30/06/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.10	7.80	6.80	6.90		17.35	NV1
402	HSO268690081296	Trần Hâu Vũ Phong	Nam	03/03/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.30	5.60	7.50	6.80		17.35	NV1
403	HSO268690053616	Trần Quốc Bảo	Nam	18/08/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	5.30	7.30	7.50	6.70		17.35	NV1
404	HSO268690080876	Nguyễn Minh Thông	Nam	25/11/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	6.60	6.40	6.80	6.60		17.35	NV1
405	HSO268690058985	Đỗ Thanh Đô	Nam	17/01/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	5.60	6.00	6.80	6.10		17.35	NV1
406	HSO268690090885	Lê Thị Khánh Vy	Nữ	20/04/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	6.40	6.00	6.00	6.10		17.35	NV1
407	HSO268690066306	Trần Khánh Ngọc	Nữ	28/08/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.40	7.30	7.20	7.30		17.34	NV1
408	HSO268690049782	Nguyễn Thanh Phú	Nam	05/01/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.00	7.70	6.40	6.70		17.33	NV1
409	HSO268690071089	Phạm Lê Quỳnh Anh	Nữ	29/10/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.50	6.70	5.60	6.30		17.33	NV1
410	HSO268690059305	Nguyễn Nhật Hưng	Nam	19/11/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	7.70	7.50	8.80	8.00		17.32	NV1
411	HSO268690072600	Nguyễn Trường Giang	Nam	01/01/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.20	5.70	6.50	6.50		17.32	NV1
412	HSO268690088193	Nguyễn Hoàng Huy	Nam	05/06/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.90	7.30	6.70	7.00		17.31	NV1
413	HSO268690070431	Trần Mạnh Hùng	Nam	21/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	6.30	6.60	7.10	6.70		17.31	NV1
414	HSO268690056354	Lê Hoàng Sơn	Nam	19/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	6.20	5.60	6.80	6.20		17.30	NV1
415	HSO268690071957	Phạm Hoàng Khang	Nam	12/06/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.70	6.10	5.50	6.10		17.29	NV1
416	HSO268690064484	Nguyễn Hoài Danh	Nam	04/05/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.90	7.90	6.20	7.00		17.27	NV1
417	HSO268690069362	Trần Khánh Duy	Nam	09/10/2010	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	8.00	6.80	8.40	7.70		17.24	NV1
418	HSO268690061241	Nguyễn Minh Tâm	Nam	22/02/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.90	7.50	6.70	7.00		17.23	NV1

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
419	HSO268690086340	Nguyễn Trí Thúy Duy	Nữ	14/05/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.50	8.00	7.40	7.60		17.22	NV1
420	HSO268690080405	Nguyễn Ngọc Châu Thanh	Nam	02/06/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	6.30	7.70	7.80	7.30		17.22	NV1
421	HSO268690070312	Nguyễn Thị Thu Hương	Nữ	24/06/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	6.80	6.30	7.80	7.00		17.22	NV1
422	HSO268690053544	Trần Gia Tường	Nam	25/04/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.90	7.40	5.70	6.70		17.22	NV1
423	HSO268690080740	Võ Thị Ngọc Thùy	Nữ	25/09/2009	Kinh	Trường THCS Sơn Đông	5.40	6.50	6.60	6.20		17.22	NV1
424	HSO268690050015	Lê Thị Mỹ Kiều	Nữ	26/02/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	8.00	6.00	6.70	6.90		17.21	NV1
425	HSO268690062440	Nguyễn Quốc Nam	Nam	01/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.30	6.90	6.50	6.60		17.21	NV1
426	HSO268690055291	Ngô Quốc Linh	Nam	08/06/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.00	6.70	5.40	6.00		17.21	NV1
427	HSO268690050182	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Nữ	17/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.80	6.80	7.20	6.90		17.20	NV1
428	HSO268690049443	Trần Minh Khôi	Nam	06/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.40	7.20	7.00	6.90		17.19	NV1
429	HSO268690059753	Nguyễn Hoàng Liêm	Nam	15/05/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.50	5.70	6.80	6.30		17.19	NV1
430	HSO268690056274	Vương Gia Bảo	Nam	13/10/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	5.60	7.10	5.90	6.20		17.19	NV1
431	HSO268690082245	Trần Ngọc Trà My	Nữ	13/10/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	6.40	6.20	5.60	6.10		17.18	NV1
432	HSO268690094771	Nguyễn Ngọc Phúc	Nam	03/05/2010	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	6.20	7.70	7.40	7.10		17.17	NV1
433	HSO268690065411	Đình Gia Huy	Nam	13/03/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.20	7.20	7.60	7.00		17.17	NV1
434	HSO268690062559	Nguyễn Hoàng Trọng	Nam	18/12/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	5.70	7.50	7.40	6.90		17.17	NV1
435	HSO268690077630	Trần Văn Nghĩa Nhân	Nam	04/04/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.00	6.30	7.40	6.90		17.17	NV1
436	HSO268690067221	Huỳnh Phú Hưng	Nam	30/01/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	5.70	8.20	6.50	6.80		17.17	NV1
437	HSO268690084708	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Nữ	09/06/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.40	7.40	5.10	6.30		17.17	NV1
438	HSO268690048841	Trương Đăng Huy	Nam	12/09/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	5.50	6.80	6.10	6.10		17.17	NV1
439	HSO268690054187	Châu Ngọc Bảo	Nam	05/07/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.30	5.50	7.10	6.60		17.15	NV1
440	HSO268690065184	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	Nữ	09/07/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	6.30	5.70	6.80	6.30		17.15	NV1
441	HSO268690070577	Lê Thanh Tính	Nam	08/07/2011	Kinh	Trường TH-THCS Phan Triêm	7.40	5.60	8.10	7.00		17.13	NV1
442	HSO268690081437	Trần Quốc Đạt	Nam	26/07/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.50	6.40	6.20	6.40		17.13	NV1
443	HSO268690071109	Nguyễn Phạm Thủy Trúc	Nữ	21/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	6.00	6.00	6.40	6.10		17.13	NV1
444	HSO268690080337	Nguyễn Thị Khánh Ly	Nữ	04/12/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.20	5.90	6.10	6.40		17.12	NV1
445	HSO268690080127	Trần Quốc Thịnh	Nam	17/08/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.40	6.50	5.90	6.30		17.12	NV1
446	HSO268690066699	Nguyễn Ngọc Thanh Nguyên	Nữ	23/01/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.50	6.90	6.80	7.40		17.11	NV1
447	HSO268690054609	Đồng Tấn Khang	Nam	23/09/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.50	6.60	6.60	6.90		17.85	NV2
448	HSO268690084082	Huỳnh Nguyễn Huy Cường	Nam	15/02/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	6.70	6.30	7.30	6.80		17.85	NV2

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
449	HSO268690085738	Nguyễn Thị Thúy Vy	Nữ	15/05/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.10	6.80	6.40	6.80		17.84	NV2
450	HSO268690078035	Huỳnh Tấn Phát	Nam	27/12/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.20	7.50	7.80	7.50		17.83	NV2
451	HSO268690082896	Võ Nguyễn Gia Hân	Nữ	27/12/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	8.40	8.10	8.10	8.20		17.82	NV2
452	HSO268690088137	Phan Châu Tiên	Nữ	28/10/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.50	8.30	6.30	7.70		17.81	NV2
453	HSO268690064750	Trần Minh Đăng	Nam	16/07/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.60	7.90	6.80	7.40		17.79	NV2
454	HSO268690066736	Phạm Gia Liêm	Nam	30/08/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	7.20	7.50	7.30	7.30		17.79	NV2
455	HSO268690082905	Trần Minh Thuận	Nam	01/01/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.70	8.70	8.00	8.10		17.77	NV2
456	HSO268690067511	Nguyễn Chu Lin	Nam	31/08/2011	Kinh	Trường TH-THCS An Hiệp	6.80	6.10	7.40	6.80		17.69	NV2
457	HSO268690074979	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	13/05/2011	Kinh	Trường THCS Vĩnh Phúc	6.80	8.00	7.40	7.40		17.63	NV2
458	HSO268690084005	Nguyễn Ngọc Huyền Ân	Nữ	01/10/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.90	7.30	6.70	7.30		17.63	NV2
459	HSO268690082897	Phạm Anh Tuấn	Nam	01/08/2010	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.50	7.20	7.50	7.40		17.61	NV2
460	HSO268690083540	Lê Ngọc Thái	Nam	19/03/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.40	8.00	7.60	7.70		17.59	NV2
461	HSO268690053347	Đỗ Ngọc Tường Vy	Nữ	11/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Tam Phước	6.90	6.90	5.90	6.60		17.59	NV2
462	HSO268690053083	Lê Gia Phát	Nam	15/12/2011	Kinh	Trường THCS Tân Thạch	7.60	5.90	6.10	6.50		17.55	NV2
463	HSO268690081757	Huỳnh Ngọc Như Phúc	Nữ	13/04/2011	Kinh	Trường THCS Tân Thạch	5.60	6.20	7.30	6.40		17.55	NV2
464	HSO268690063725	Trương Lê Khánh Ngân	Nữ	17/01/2011	Kinh	Trường THCS Tân Thạch	6.50	7.20	6.50	6.70		17.53	NV2
465	HSO268690073177	Bùi Nguyễn Kim Ngân	Nữ	14/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Tam Phước	7.20	6.50	6.90	6.90		17.52	NV2
466	HSO268690087397	Phạm Anh Khoa	Nam	09/07/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	8.10	7.00	7.50	7.50		17.49	NV2
467	HSO268690063650	Phạm Trần Thái Bảo	Nam	10/04/2011	Kinh	Trường THCS Tân Thạch	7.70	7.60	7.60	7.60		17.47	NV2
468	HSO268690083538	Nguyễn Hữu Hoàng Anh	Nam	21/07/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.30	7.90	7.50	7.60		17.47	NV2
469	HSO268690087664	Dương Hoàng Cần	Nam	04/01/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	7.40	6.30	6.20	6.60		17.47	NV2
470	HSO268690061592	Đặng Ngọc Tiên	Nữ	22/05/2011	Kinh	Trường THCS Tân Thạch	6.70	6.50	7.30	6.80		17.45	NV2
471	HSO268690071765	Lưu Thanh Tiến	Nam	27/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Tam Phước	6.80	6.70	6.20	6.60		17.45	NV2
472	HSO268690064293	Lê Lâm Trường Giang	Nam	28/05/2011	Kinh	Trường THCS Tân Thạch	7.80	6.50	6.00	6.80		17.44	NV2
473	HSO268690083151	Nguyễn Khánh Minh	Nữ	11/01/2011	Kinh	Trường THCS Tân Thạch	6.50	6.90	6.50	6.60		17.40	NV2
474	HSO268690054151	Trần Ngọc Bảo Yến	Nữ	14/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Tam Phước	7.20	5.50	6.50	6.40		17.39	NV2
475	HSO268690064991	Nguyễn Thúy Xuân	Nữ	24/02/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Tam Phước	6.90	8.00	7.50	7.50		17.37	NV2
476	HSO268690088843	Nguyễn Trần Mai Thy	Nữ	19/01/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Tam Phước	7.20	6.40	7.40	7.00		17.33	NV2
477	HSO268690060151	Lê Huỳnh Sỹ Thanh	Nam	28/09/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	6.90	6.20	5.80	6.30		17.33	NV2
478	HSO268690065056	Huỳnh Thị Ngọc Yến	Nữ	15/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	6.40	6.40	7.30	6.70		17.30	NV2

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS	Điểm TB môn lớp 9			ĐTB cộng 3 môn	Điểm UTKK	Điểm xét tuyển	Ghi chú
							Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh				
479	HSO268690084257	Huỳnh Thị Huỳnh Lam	Nữ	12/05/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	6.60	5.70	6.80	6.40		17.29	NV2
480	HSO268690054191	Lê Ngọc Phú	Nam	05/04/2011	Kinh	Trường THCS Tân Thạch	5.80	7.50	5.40	6.20		17.29	NV2
481	HSO268690061442	Võ Thị Thùy Trúc	Nữ	05/08/2011	Kinh	Trường THCS Tân Thạch	5.90	5.40	5.50	5.60		17.28	NV2
482	HSO268690052943	Trần Thị Hà My	Nữ	17/10/2011	Kinh	Trường THCS Tân Thạch	7.10	5.70	5.50	6.10		17.27	NV2
483	HSO268690062949	Nguyễn Hoàng Minh Khang	Nam	07/10/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Tam Phước	7.60	5.90	5.50	6.30		17.25	NV2
484	HSO268690081489	Lê Ngọc Gia Hưng	Nam	08/07/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	6.70	7.70	7.30	7.20		17.24	NV2
485	HSO268690080354	Lê Thanh Thư	Nữ	15/09/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	7.40	6.60	7.00	7.00		17.24	NV2
486	HSO268690053302	Nguyễn Mai Anh Thy	Nữ	24/12/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Tam Phước	6.60	6.50	7.30	6.80		17.23	NV2
487	HSO268690058924	Ngô Nhật Đăng	Nam	21/04/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Tam Phước	7.20	6.70	7.20	7.00		17.21	NV2
488	HSO268690087736	Lê Văn Khánh	Nữ	02/11/2011	Kinh	Trường THCS Tiên Thủy	6.70	7.00	6.30	6.70		17.21	NV2
489	HSO268690049856	Nguyễn Ngọc Tiền	Nam	09/02/2011	Kinh	Trường THCS Tân Phú	5.90	8.60	7.30	7.30		17.20	NV2
490	HSO268690054072	Đoàn Phạm Khánh Ngọc	Nữ	12/08/2011	Kinh	Trường THCS Tân Thạch	7.20	6.30	5.00	6.20		17.20	NV2
491	HSO268690060808	Nguyễn Lê Hà Phương	Nữ	14/11/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Phú Túc	7.70	6.90	7.70	7.40		17.17	NV2
492	HSO268690080991	Võ Anh Minh	Nam	25/11/2011	Kinh	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	8.20	6.00	7.70	7.30		17.17	NV2
493	HSO268690080700	Phan Nguyễn Bảo Hân	Nữ	10/08/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Châu Thành	7.60	6.60	7.20	7.10		17.17	NV2
494	HSO268690054315	Phạm Trần Gia Bảo	Nam	04/04/2011	Kinh	Trường Trung học cơ sở Tam Phước	6.00	8.00	5.60	6.50		17.15	NV2
495	HSO268690070812	Nguyễn Hữu Luân	Nam	11/10/2011	Kinh	Trường THCS Mỹ Hóa	5.90	5.50	5.70	5.70		17.15	NV2

Danh sách có 495 thí sinh trúng tuyển./.